TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NĂM CĂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 01 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Như Học;

Ông Nguyễn Văn Tiến.

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hồng Ngân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 195/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 về " tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1981 (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 (vắng).

Cùng địa chỉ: Khóm 8, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04/7/2017, nguyên đơn - chị Hoàng Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh H tìm hiểu và kết hôn năm 2007, có đăng lập thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Lý do xin ly hôn: Sau khi cưới hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do gia đình anh H không thích chị H nên thường xuyên chửi chị, anh H không bảo vệ vợ con, không biết chăm lo gia đình, làm ăn kinh tế mỗi người tự lo liệu, chị H cố gắng chịu đựng nhiều năm vì con còn nhỏ, vợ chồng tuy sống chung nhà nhưng hơn 01 năm qua không ăn chung, không quan hệ vợ chồng, mâu thuẫn xảy ra từ rất lâu nhưng không có cách nào khắc phục, nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc.

Về nuôi con chung: Có 01 người con chung tên Nguyễn Hoàng Bảo C, sinh năm 2009 (nữ), sau khi ly hôn nguyện vọng con muốn theo ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con, cấp dưỡng.

Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Đối với anh Nguyễn Văn H*: Đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định mà anh H không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc chị H yêu cầu xin ly hôn; đồng thời, tại phiên hòa giải ngày 08/12/2017, sau khi đã trình bày ý kiến của mình anh H không đồng ý ký vào biên bản hòa giải và tự ý bỏ về. Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 02 và quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng anh H vẫn không tham gia và vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa:

Chị H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, ngoài ra không có yêu cầu khác.

Anh H vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, anh H không có văn bản trả lời, vắng mặt phiên tòa không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn Nguyễn Văn H.

[2]. Về nội dung vụ án

2.1. Về hôn nhân: Chị H, anh H tìm hiểu và kết hôn năm 2007 trên tinh thần tự nguyện, có lập thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 15/5/2009 tại Ủy ban

nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của hai đương sự được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Chị H xin ly hôn vì vợ chồng chung sống không có hạnh phúc do bất đồng quan điểm, tuy sống chung nhà nhưng lạnh nhạt, kinh tế mỗi người tự lo liệu, anh H không lo lắng gia đình, chị đã cố gắng chịu đựng nhiều năm qua vì con còn nhỏ. Nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không có kết quả. Anh H không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ. Nhận thấy, trong hôn nhân muốn đạt được hạnh phúc phải có sự vun đắp từ hai phía, nhưng chị H cương quyết ly hôn, và xác định nếu hàn gắn cũng mang lại hạnh phúc gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu xin ly của chị H ly hôn với anh H.

2.2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về tài sản, công nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

Đối với nuôi con, cấp dưỡng, tài sản và công nợ: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp với quy định tại Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền tự định đoạt của đương sự.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị H phải chịu, được đối trừ đã nộp tạm ứng án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn Nguyễn Văn H.

- Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án, phí lệ phí Tòa án.

[1]. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị H ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

[2]. Về nuôi con chung: Không yêu cầu giải quyết.

[3]. Về chia tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0015677 ngày 16/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, không phải nộp tiếp.

[5]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- UBND thị trấn N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.